

**BỘ Y TẾ**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Y tế số 4819/2004/QĐ-BYT ngày 30/12/2004 về việc ban hành Danh mục các hoạt chất, dạng bào chế không nhận hồ sơ đăng ký mới và đăng ký lại đối với thuốc nước ngoài.**

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

*Căn cứ Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân ngày 11/7/1989;*

*Căn cứ Điều lệ thuốc phòng bệnh, chữa bệnh được ban hành theo Nghị định số 23/HĐBT ngày 24/01/1991 của Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 49/2003/NĐ-CP ngày 15/05/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;*

*Theo đề nghị của Ông Cục Trưởng Cục Quản lý Dược Việt Nam - Bộ Y tế,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục 7 hoạt chất, dạng bào chế không nhận hồ sơ đăng ký mới và đăng ký lại đối với thuốc nước ngoài (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Danh mục quy định tại Điều 1 của Quyết định này không áp dụng cho những thuốc có hoạt chất do chính nhà sản xuất phát minh, có các giấy tờ liên quan để công nhận việc phát minh.

**Điều 3.** Thuốc chứa hoạt chất trong Danh mục quy định tại Điều 1 của Quyết định này:

1. Dưới dạng đơn chất hay phối hợp đều không nhận hồ sơ đăng ký.

2. Dưới dạng kết hợp mới nhiều hoạt chất, nếu có tài liệu thử lâm sàng chứng minh tính ưu việt về tác dụng điều trị của dạng phối hợp thì coi như là thuốc mới, được nộp hồ sơ để xem xét.

3. Dưới dạng bào chế đặc biệt mà trong nước chưa sản xuất được: Bột đông khô để pha tiêm, viên sủi, viên tác dụng chậm, viên giải phóng hoạt chất có kiểm soát, thuốc đặt, dạng bào chế đặc biệt dùng cho trẻ em được nộp hồ sơ để xem xét.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và hủy bỏ Danh mục hoạt chất, dạng bào chế không nhận hồ sơ đăng ký mới và đăng ký lại đối với thuốc nước ngoài ban hành theo Quyết định số 6075/2003/QĐ-BYT ngày 24/11/2003 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

**Điều 5.** Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng, Cục Trưởng Cục Quản lý dược Việt Nam, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ Y tế, Chánh thanh tra; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế tỉnh,

thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng y tế ngành và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

**Trần Thị Trung Chiến**

**DANH MỤC CÁC HOẠT CHẤT,  
DẠNG BÀO CHẾ KHÔNG NHẬN HỒ  
SƠ ĐĂNG KÝ MỚI VÀ ĐĂNG KÝ LẠI  
ĐỐI VỚI THUỐC NƯỚC NGOÀI**

*(kèm theo Quyết định số 4819/2004/  
QĐ-BYT ngày 30/12/2004 của  
Bộ trưởng Bộ Y tế).*

Số thứ tự	Tên hoạt chất	Dạng bào chế
1	Amoxicillin	Dạng viên
2	Ampicillin	Dạng viên, tiêm
3	Glucose, NaCl các nồng độ	Dung dịch tiêm, truyền
4	Cephalexin	Dạng viên
5	Paracetamol	Dạng viên
6	Nhóm Vitamin B1, B6, C	đơn chất dạng viên: nén, nang, nang mềm
7	Penicillin các muối	Dạng viên, tiêm

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

**Trần Thị Trung Chiến**

**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM**

**QUYẾT ĐỊNH** của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số **02/2005/QĐ-NHNN** ngày **04/01/2005** về việc ban hành Quy chế phát hành giấy tờ có giá của tổ chức tín dụng để huy động vốn trong nước.

**THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG  
NHÀ NƯỚC**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 12 tháng 12 năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 17 tháng 6 năm 2003;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 12 tháng 12 năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng ngày 15 tháng 6 năm 2004;*

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết